TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2024/HS-ST
Ngày 11-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Nguyễn Thị Tâm.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Ngọc Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VB tham gia phiên toà*:** Bà Phạm Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2024/QĐXX-HS ngày 31 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung H , sinh ngày 08-4-1980 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 4, xã TH, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Đinh Thị L ; có vợ là Nguyễn Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 22-01-2024; có mặt.

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Duy K ; nơi cư trú: Khu dân cư LS, thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng; có mặt

- *Người làm chứng*: Bà Phạm Thị T vắng mặt; ông Mai Xuân H , ông Mai Xuân L , ông Nguyễn Văn H , bà Đinh Thị L đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 10 năm 2014 (âm lịch), Nguyễn Trung H có vay của ông Mai Xuân H , sinh năm 1964, ở khu dân cư Bình Minh, thị trấn VB, huyện VB số tiền 40.000.000 đồng nhưng chưa trả tiền cho ông H . Vào khoảng 16 giờ ngày 19 tháng 10 năm 2023, ông Mai Xuân H có rủ ông Nguyễn Duy K , sinh năm 1962, ở khu dân cư LS, thị trấn VB, huyện VB và ông Mai Xuân L (là em trai của ông H), sinh năm 1969, ở khu dân cư Điềm Niêm, thị trấn VB, huyện VB đi cùng ông H đến nhà H ở thôn 4, xã TH, huyện VB để đòi nợ.

Khi đến cổng nhà H , ông H bảo ông K đi vào trước còn ông H dựng xe đi vào sau, ông L đứng ngoài cổng chờ. Ông K một mình đi vào trong nhà H , khi gặp H , ông K nói là đồng ngũ với ông Nguyễn Văn H (là bố đẻ của H). Ông K ngồi nói chuyện với ông H , còn H pha nước. Lúc này, ông H đi vào trong nhà gặp H đòi nợ rồi hai bên lời qua tiếng lại, ông H dùng tay đấm vào mặt H , H dùng tay đấm lại ông H nhưng không trúng nên ông H tiếp tục dùng tay đấm vào người H . Thấy H và ông H đánh nhau, ông K đã đứng dậy can ngăn và đẩy ông H ra thì H cầm chiếc cốc ném về phía ông H nhưng không trúng. Ông K dùng tay đấm vào người H , còn ông H dùng mũ cối đội trên đầu đánh H . Ông H thấy vậy liền chạy vào can hai bên thì H chạy xuống bếp lấy 01 con dao có chiều dài 47,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 29,5cm, một cạnh sắc, đầu dao bằng, bản rộng nhất của lưỡi dao là 06cm, cán dao bằng gỗ dài 18cm cầm trên tay chạy ra. Thấy H cầm dao ra thì ông H và ông K bỏ chạy, H đuổi ra cổng thì quay lại nhà. Ông H và ông K chạy được một đoạn rồi quay lại cổng nhà H để lấy xe và chửi H . H bực tức tiếp tục cầm con dao lúc trước đuổi theo ông H và ông K , ông H chạy được còn ông K bị ngã ra đường nằm ngửa co chân lên thì H đã dùng dao chém vào chân của ông K nhiều nhát. Ông K đưa tay lên đỡ nên vào tay, ông K ngồm dậy thì bị H dùng thân dao đập vào vùng đầu ông K , cùng lúc này có bà Phạm Thị T , sinh năm 1960, ở thôn 4, xã TH, huyện VB đi đến can ngăn nên H không chém ông K nữa và cầm dao đi về. Ông K được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa quốc tế Hải Phòng - VB sau đó chuyển đến Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp Hải Phòng điều trị từ ngày 19-10-2023 đến ngày 31-10-2023 ra viện.

Tại bản Kết luận giám định pháp y số 850/2023/KLTTCT-TTPYHP ngày 28-11-2023 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Duy K tại thời điểm giám định là 19%, trong đó:

+ Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương đỉnh chẩm gây nên là 01%;

+ Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương bờ trong bàn tay trái gây nên là 02%;

+ Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do gãy xương bàn V bàn tay trái gây nên là 08%;

+ Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương sẹo vùng dưới gối phải gây nên là 01%;

+ Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương nông mặt ngoài 1/3 giữa cẳng chân phải gây nên là 01%;

+ Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương mặt sau dưới cẳng chân phải gây nên là 01%;

+ Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương mặt trước ngoài gối trái gây nên là 01%;

+ Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương mặt trước trong gối trái gây nên là 01%;

+ Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương mặt trước dưới gối trái gây nên là 02%;

+ Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương bờ ngoài gan bàn chân trái gây nên là 02%

Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp gây nên. Riêng vết thương nông mặt trước trong gối trái và vết thương mất lớp thượng bì ở mặt trước gối trái có đặc điểm do tác động tương hỗ trực tiếp với vật tày có bề mặt không nhẵn gây nên.

Các thương tích nếu không được cấp cứu kịp thời cũng không gây nguy hiểm đến tính mạng.

Ngay sau khi chém ông Nguyễn Duy K , Nguyễn Trung H đã tự nguyện giao nộp con dao cho Công an xã TH. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã ra quyết định trưng cầu giám định dấu vết sinh học trên dao.

Kết luận giám định số 8372/KL-KTHS ngày 18-12-2023 của Viện Khoa học kỹ thuật hình sự Bộ Công an kết luận: Trên mẫu vật là con dao do H giao nộp cho Công an xã TH gửi giám định có máu người và là máu của Nguyễn Duy K .

Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra, trích xuất nội dung video ghi lại diễn biến sự việc ông H và ông K đánh H tại nhà của H và trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số 863/KL-KTHS ngày 16-02-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: 01 tập tin video có phần mở rộng AV dung lượng 44,9MB được lưu trong thẻ nhớ nhãn hiệu Yoosee 64GB đã qua sử

dụng không có dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa, trích xuất 04 hình ảnh lập thành bản ảnh.

Với các tài liệu, chứng cứ thu thập được, ngày 23-12-2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự. Quyết định khởi tố bị can số 08/QĐ ngày 22 tháng 01 năm 2024 đối với Nguyễn Trung H về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Về dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Trung H đã tự nguyện bồi thường cho ông Nguyễn Duy K số tiền là 80.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 02 tháng 4 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện VB đã truy tố Nguyễn Trung H về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Về vấn đề dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại thống nhất việc bị cáo bồi thường thêm cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VB trình bày lời luận tội khẳng định việc truy tố bị cáo Nguyễn Trung H về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là H toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Căn cứ vào tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội Cố ý gây thương tích, xử phạt H từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách án treo là 60 tháng tính từ ngày tuyên án. Về dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung H bồi thường cho ông Nguyễn Duy K số tiền là 15.000.000 đồng. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao (Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB và Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB). Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VB, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện VB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và tình tiết định khung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám định pháp y về thương tích, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ xác định: Vào 16 giờ 00 phút ngày 19 tháng 10 năm 2023, ông Mai Xuân H và ông Nguyễn Duy K đến nhà Nguyễn Trung H ở thôn 4, xã TH, huyện VB, thành phố Hải Phòng để đòi nợ tiền H vay từ trước, giữa H và ông H , ông K có xảy ra xô xát. Do bị ông H và ông K đánh nên Nguyễn Trung H đã có hành vi dùng 01 con dao có chiều dài 47,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 29,5cm, một cạnh sắc, đầu dao bằng, bản rộng nhất của lưỡi dao là 06cm, cán dao bằng gỗ dài 18cm là hung khí nguy hiểm chém ông Nguyễn Duy K làm ông K bị thương tích gây tổn hại 19% sức khỏe. Hành vi của Nguyễn Trung H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung hình phạt là "dùng hung khí nguy hiểm" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện VB truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khoẻ của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an xã hội. Do đó, cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự. Tuy nhiên cũng cần xem xét đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân đối với bị cáo để áp dụng hình phạt tương xứng.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị hại cũng có lỗi; bị cáo có bố đẻ ông Nguyễn Văn H là thương binh. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét

xử xét thấy: Về nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Căn cứ quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Việc đề nghị áp dụng các điểm, khoản, điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Trung H như Kiểm sát viên đã viện dẫn và đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Về dân sự: Quá trình điều tra Nguyễn Trung H đã tự nguyện bồi thường cho ông Nguyễn Duy K số tiền là 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng). Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại thỏa thuận thống nhất, bị cáo bồi thường thêm cho bị hại số tiền là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng). Xét sự thỏa thuận giữa hai bên là H toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật nên được chấp nhận.

[8] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã thu giữ 01 con dao mác. Đây là công cụ bị cáo dùng gây thương tích cho bị hại nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[9] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với ông Mai Xuân H và ông Nguyễn Duy K có hành vi đánh Nguyễn Trung H , nhưng H chỉ bị thương tích nhẹ, không điều trị ở đâu và từ chối giám định. Hành vi của ông H và ông K vi phạm điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP, vì vậy chuyển Công an huyện VB ra Quyết định số 51/QĐ XPVPHC và Quyết định số 52/QĐ-XPVPHC ngày 29-3-2024 phạt ông H và ông K mỗi người 6.500.000 đồng nộp Ngân sách Nhà nước là đúng quy định pháp luật. Đối với ông Mai Xuân L đi cùng với ông H và ông K , nhưng đứng ngoài không có hành vi xô xát với H nên không xem xét xử lý. Đối với ông Nguyễn Văn H có hành vi dùng tay đập vào lưng của H nhưng đó chỉ là hành vi can ngăn, không gây thương tích gì cho ông H nên không xém xét xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách án treo là 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao Nguyễn Trung H cho Ủy ban nhân dân xã TH, huyện VB, thành phố Hải Phòng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Trung H có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Người được hưởng án treo có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo nếu đang trong thời gian thử thách mà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành hình sự từ 02 lần trở lên.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo bỏ đi khỏi nơi cư trú không xin phép, cơ quan có thẩm quyền căn cứ Điều 87, Điều 91 và Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự lập biên bản vi phạm nghĩa vụ, nhắc nhở lần 01 và triệu tập người này để tiếp tục thi hành án nhưng họ vẫn không có mặt theo giấy triệu tập nên cơ quan có thẩm quyền tổ chức kiểm điểm vắng mặt và lập biên bản kiểm điểm vắng mặt. Trường hợp này được xác định là vi phạm nghĩa vụ lần 01.

Căn cứ Điều 93 của Luật Thi hành án hình sự, cơ quan có thẩm quyền tiếp tục triệu tập người được hưởng án treo nhưng người này vẫn không có mặt nên bị lập biên bản nhắc nhở lần 02. Cơ quan có thẩm quyền tiếp tục triệu tập người được hưởng án treo nếu người này vẫn không có mặt thì lập biên bản xác nhận sự vắng mặt. Trường hợp này được coi là vi phạm nghĩa vụ lần 02.

Căn cứ Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Trung H .

Căn cứ Điều 124 Bộ luật Tố tụng hình sự, tạm hoãn xuất cảnh đối với bị cáo Nguyễn Trung H trong thời gian thử thách án treo.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu, tiêu hủy 01 con dao mác. (Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB và Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB).

Về dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự; căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Nguyễn Trung H phải có trách nhiệm bồi thường thêm cho ông Nguyễn Duy K số tiền là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Kể từ ngày người được yêu cầu thi hành án ông Nguyễn Duy K có đơn yêu cầu về khoản tiền được thi hành án, nếu bị cáo Nguyễn Trung H chưa thi hành xong khoản tiền phải thi hành án, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; xử bị cáo Nguyễn Trung H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện VB;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng (PV06, PC10);
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện VB;
- Chi cục THADS huyện VB;
thành phố Hải Phòng;
- UBND xã TH, huyện VB
thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thương Huyền